

# Về chế độ quỹ hỗ trợ học phí trường cấp ba (Dành cho người không biết tiếng Nhật)

## Chế độ quỹ hỗ trợ học phí trường cấp ba là gì?

Chế độ hỗ trợ đi học các trường trung học phổ thông v.v, là một chế độ có thể đỡ chịu học phí sau khi đăng ký và được chứng nhận.

Xin hãy kiểm tra trang web tại đây để biết thêm về chi tiết của chế độ và cách đăng ký v.v.

Chế độ quỹ hỗ trợ học phí trường cấp ba (Dành cho người không biết tiếng Nhật)

【URL】 <https://www.pref.kanagawa.jp/docs/en7/cnt/f533732/tagengo.html>



<Cách chuyển đổi ngôn ngữ trang web từ tiếng Nhật thành ngôn ngữ khác là> xin hãy ấn vào nơi có khung bao quanh.

### スマートフォン画面 (Màn hình điện thoại thông minh)

①

②

③

④

### PC画面 (Màn hình máy tính)

①

②

③

Ngày nhà trường nhận đơn : 令和 年 月 日

# PHIẾU XÁC NHẬN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

## (Dành cho người không biết tiếng Nhật)

ふりがな  
Tên họ học sinh \_\_\_\_\_ Lớp: Năm thứ \_\_\_\_\_ Lớp Số \_\_\_\_\_

ふりがな  
Phụ huynh 1 (tên họ) \_\_\_\_\_ Số điện thoại \_\_\_\_\_  
Liên lạc được ban ngày \_\_\_\_\_

ふりがな  
Phụ huynh 2 (tên họ) \_\_\_\_\_ Số điện thoại \_\_\_\_\_  
Liên lạc được ban ngày \_\_\_\_\_

### Xác nhận 1

Có làm đơn xin Quỹ Hỗ Trợ Tài Chánh Học Đường bậc Koko hay không?

【Xin đánh dấu "✓" vào một trong hai khung vuông □ dưới đây.】



**Làm đơn.**

(Nếu là đối tượng chính sách,  
thì không phải tốn tiền học phí)



**Không làm đơn.**

(Phải trả tiền học phí)

### Xác nhận 2

Chỉ điền hai phần này.

Xin hãy nộp đơn kiểm tra này cho văn phòng nhà trường

Xin hãy nộp hồ sơ như sau đến văn phòng nhà trường.

【Trường hợp đăng ký bằng my number】

- Phiếu xác nhận chính sách hỗ trợ (Giấy này)
- Đơn xin chứng nhận tư cách Quỹ Hỗ Trợ Tài Chánh Học Đường bậc Koko
- Giấy dán đính kèm bản sao (copy) Thẻ Mã Số Cá Nhân v.v...  
(phần của tất cả phụ huynh)
- Bản copy giấy chứng minh cá nhân  
(phần của tất cả phụ huynh)

【Trường hợp đăng ký bằng chứng minh thuế v.v.,】

- Phiếu xác nhận chính sách hỗ trợ (Giấy này)
- Đơn xin chứng nhận tư cách Quỹ Hỗ Trợ Tài Chánh Học Đường bậc Koko
- Chứng minh thuế v.v của năm 2024 (phần của tất cả phụ huynh)

### Xác nhận 3

- Nội dung đã nhập vào để làm giấy tờ tiền hỗ trợ học phí, có thể sẽ được sử dụng trong việc làm giấy tờ thanh toán học bổng.
- Nhà trường có thể sẽ liên lạc đến nhà nếu hộ gia đình được phán đoán rằng có khả năng nhận được học bổng trong lúc làm giấy tờ hỗ trợ học phí.

**Mẫu hướng dẫn về cách điền đơn trong**

様式第1号（その1）（第3条第1項並びに第10条第2項及び第11条第1項から第3項まで関係）

令和〇年〇月〇日  
 かながわけんきょういくいんかい どの  
 神奈川県教育委員会 殿

Xin ghi ngày điền đơn này

こうとうがっこうとうしゅうがくしえんきん  
 高等学校等就学支援金  
 Quý Hỗ Trợ Tài Chính học Đường Bạc Koko

[Xin đánh dấu "L" vào một trong hai ô này]

じゅきょうしかくにんていしんせいしよ しよかいじ  
 受給資格認定申請書（初回時）  
 こうとうがっこうとうしゅうがくしえんきん いか しゅうがくしえんきん  
 高等学校等就学支援金（以下「就学支援金」といいます。）の受給資格の認定を申請します。

- Nếu là lần đầu nộp đơn này, hãy đánh dấu "L" vào ô của khung 「Đơn xin (Lần đầu)」 [受給資格認定申請書 (初回時)].

Đơn xin chứng nhận tư cách nhận (Lần đầu)  
 Đơn xin chứng nhận tư cách nhận trợ giúp từ Quý Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường Bạc Koko (Dưới đây, sẽ được viết là "Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường")

- Nếu đã có lần nhận được sự hỗ trợ từ Quý HTTCHĐ, hãy đánh dấu "L" vào ô của khung 「Đơn xin (Lần thứ 2 trở đi)」 [収入状況届出書(2回目以降)].

しゅうごうじょうぶしよ かいめいこう  
 収入状況届出書（2回目以降）  
 すでに受給資格認定を受けているため、就学支援金の支給に関して、保護者等の収入の状況に関する事項について、届け出ます。

Bán khai báo tình hình thu nhập (Lần thứ 2 trở đi)  
 Do đã được chấp thuận đủ điều kiện về việc chu cấp Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường, xin khai báo về các mục liên quan đến tình trạng thu nhập của người bảo hộ (phu huynh).

Xin hãy kiểm tra và đánh dấu L vào 2 ô này.

(上の2つの口のうち、いずれかの口にレ印を付けてください。)  
 (次の事項を必ず確認の上、両方の口にレ印を付けてください。)

Xin xác nhận rằng nội dung ghi trong đơn xin hoặc đơn khai báo là hoàn toàn đúng sự thật.

Trong trường hợp khai man vào đơn xin hoặc đơn khai báo để nhận tiền từ Quý Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường, tôi hiểu và chấp thuận việc sử phạt dành cho việc khai man này là bị trưng thu lại số tiền thu nhập bất chính, hoặc bị phạt tù dưới 3 năm hoặc bị phạt tiền dưới 1 triệu yen.

Học sinh tự ký.  
 Phụ huynh có thể ký thay.

い か くらん せいとほんにん、しよめい ぼしごしやう たいひつ かのう せきにゆう あ べつし  
 (以下の空欄に生徒本人が署名してください。保護者等による代筆も可能です。記入に当たっては、別紙の「記入上の注意」及び「留意事項」をよく読んでから記入してください。)

ふりがな	ほんごう	こたろう
せいと しめい 生徒の氏名	せい せい 姓 番号	めい 名 子太郎

Ghi họ tên và ghi cách đọc họ tên của học sinh vào phần này.

せいと せいねんがっぴ  
 生徒の生年月日  
 平成19 年 8 月 15 日

Ghi ngày tháng năm sinh của học sinh vào phần này.

せいと せいしよ  
 生徒の住所  
 〒231-0021  
 神奈川県 横浜 市区 町村 中区日本大通り1000

Ghi địa chỉ của học sinh vào phần này.

ぼしごしやう  
 保護者等の  
 電話番号  
 父090-0000-0000 母080-0000-0000

Xin hãy ghi số điện thoại của tất cả phụ huynh có thể liên lạc được vào ban ngày.

ぼしごしやう  
 保護者等の電子  
 メールアドレス  
 XXXXXXXXXXXXX@XXXXX.XX.XX

Xin hãy ghi 1 e-mail có thể liên lạc.

せいと ざいがく  
 生徒が在学する  
 がっこう けいしやう  
 学校の名称  
 神奈川県立〇〇学校

[1. Về thời gian đi học ở trường cấp ba](Nếu là Mẫu Thông báo Tình hình Thu nhập không cần phải điền vào.)  
 ※ Những người nằm trong một ở các dạng dưới đây sẽ không được làm "Đơn xin chứng nhận tư cách nhận Tiền Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường".  
 ・ Người tốt nghiệp hoặc đã hoàn tất chương trình Trung học Cấp 3 (Koko; không tính người có hạn đi học dưới 3 năm) v.v...  
 ・ Những người có tổng số thời gian đi học Trung học Cấp 3 (Koko) v.v... vượt quá 36 tháng (nếu là trường Teijisei / Vừa Học Vừa Làm, trường Tsushin / Hàm Thụ, thì tính với 3 phần 4) (Tuy nhiên, không bao gồm thời gian ngưng chu cấp Tiền Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường)

がっこうめい 学校名	ねん げつ じつ ~ 年 月 日 ~	がっこう しゅらい かにてい がつか 学校の種別・課程・学科
げんざい かいよ ①現在 通っている高 とうがっこうとう 等学校等の在学期間	しんがくせいしきかんとう (うち支給停止期間等) ~ 年 月 日 年 月 日	①高等学校 (全日制)
か こ べつ とうがっこう ②過去に別の高等学 とう ざいがく 等に在学していた期間	~ 年 月 日 ~ 年 月 日 (うち支給停止期間等) 年 月 日 ~ 年 月 日	がっこう しゅらい かにてい がつか 学校の種別・課程・学科

Xin hãy ghi ngày nhập học (ngày chuyển trường) vào trường học cấp 3 v.v, hiện tại học sinh đang học.

Xin hãy ghi vào nếu đã từng học ở trường cấp 3 v.v, trong quá khứ.

**[2. Về tình trạng thu nhập của người bảo hộ v.v...]**

Về tình hình của người bảo hộ ở thời điểm làm đơn xin hoặc khai báo, và sao chụp thể Mã Số Cá Nhân (MSCN) v.v.... (gồm: Thẻ MSCN, Thẻ Thông Báo MSCN, bản trích lục Phiếu Cư Trú hoặc giấy chứng minh chi tiết Phiếu Cư Trú có ghi MSCN) hoặc chứng minh thuế v.v.. đính kèm theo sẽ là như sau. (Xin đánh dấu "L" vào các khung □ ở các phần từ số ① đến số ⑦ dưới đây)

**(1) Đính kèm sao chụp Thẻ Mã Số Cá Nhân v.v., hoặc chứng minh thuế v.v, của người bảo hộ dưới đây.**

①  Người có thẩm quyền làm cha mẹ Phần 2 người  
Trong trường hợp học sinh chưa trưởng thành (dưới 18 tuổi 0), và người có quyền nuôi con (cha mẹ) là 2 người.

②  Người có thẩm quyền làm cha mẹ Phần 1 người  
(Nếu giấy tờ đính kèm là sao chụp thẻ Mã Số Cá Nhân v.v, thì mục ア hoặc イ, nếu là giấy chứng minh thuế v.v, thì mục ウ hoặc エ. Xin đánh dấu "L" vào một trong những ô vuông □)  
(Nếu người có quyền của cha mẹ là giám đốc của trung tâm hướng dẫn trẻ em hoặc cơ sở phúc lợi trẻ em có quyền của cha mẹ tạm thời, vui lòng đánh dấu vào bất kỳ ô nào từ ⑤ đến ⑦.)

ア Trường hợp 1 người có thẩm quyền làm cha mẹ, không được chỉ định mã số cá nhân do không có địa chỉ ở Nhật Bản v.v....

イ Trường hợp chỉ có 1 người có thẩm quyền làm cha mẹ do ly hôn, hoặc đã qua đời v.v...

ウ Trường hợp vẫn tồn tại những người có thẩm quyền làm cha mẹ, nhưng vì sự tình riêng nào đó của gia đình, mà không thể đính kèm bản sao chụp Thẻ MSCN v.v, hoặc giấy chứng minh thuế v.v, của 1 người có thẩm quyền làm cha mẹ v.v..

ヲ Trường hợp một trong những người giữ quyền làm cha hoặc mẹ là đối tượng khấu trừ thuế cho người phối ngẫu, và rõ ràng là không có ảnh hưởng đến điều kiện về hạn chế mức thu nhập cho dù có phải nộp thuế cư trú địa phương.

エ Trường hợp một trong những người giữ quyền làm cha hoặc mẹ, không bị đóng thuế cư trú vì không ở Nhật trong thời hạn buộc phải đóng thuế.

③  Người giám hộ trẻ vị thành niên, phần □ người.  
Trường hợp không có người có thẩm quyền làm cha mẹ, và có người được chọn làm giám hộ trẻ vị thành niên (Nếu có nhiều người được chọn làm giám hộ, thì phải nộp tất cả mọi người)  
(Trường hợp người giám hộ chỉ là tư cách pháp nhân, hoặc chỉ có quyền hạn hành xử liên quan đến vấn đề tài sản, thì loại trừ những người này ra)

④  Người duy trì lo liệu cho cuộc sống người học sinh dưới đây sẽ được gọi là Người duy trì sinh nhai chính (Cha mẹ v.v.) 2 người  
Trong trường hợp học sinh trưởng thành (thành 20 tuổi) trong lúc đi học, và trong trường hợp không có sự thay đổi nào về người duy trì sinh nhai từ thời điểm ngày trước khi trưởng thành cho đến thời điểm nộp đơn

⑤  Phần của 1 người Người duy trì sinh nhai chính (Xin đánh dấu L vào một trong những ô vuông như sau, nếu giấy tờ đính kèm là sao chụp thẻ MSCM v.v, thì ア hoặc イ, nếu là giấy chứng minh thuế v.v, thì ウ đến エ..)

ア Trong trường hợp học sinh trưởng thành trong lúc đi học, một trong cha hoặc mẹ là đối tượng được khấu trừ ân theo vợ hoặc chồng, và rõ ràng không có ảnh hưởng đến việc phân chia thanh toán bổ sung và yêu cầu hạn chế thu nhập dù bị áp dụng thuế thì dẫn theo thu nhập

イ Trong trường hợp HS chưa trưởng thành nhưng không có người được quyền nuôi con (Cha hoặc mẹ) hoặc người giám hộ.

ウ Trong trường hợp HS đã trưởng thành vào thời điểm nhập học nhưng vẫn có người duy trì sinh nhai chính.

エ Trong trường hợp HS là người đã trưởng thành, và người được quyền nuôi con (cha hoặc mẹ) là một người trong thời điểm chưa trưởng thành.

ヲ Trong trường hợp HS là người đã trưởng thành, và không có người được quyền nuôi con (Cha hoặc mẹ) hoặc người giám hộ trong thời điểm chưa trưởng thành v.v.

ヱ Trong trường hợp học sinh trưởng thành trong lúc đi học, một trong cha hoặc mẹ là đối tượng được khấu trừ ân theo vợ hoặc chồng, và rõ ràng không có ảnh hưởng đến việc phân chia thanh toán bổ sung và yêu cầu hạn chế thu nhập dù bị áp dụng thuế thì dẫn theo thu nhập

エ Trong trường hợp không bị áp dụng thuế thì dẫn theo thu nhập, chẳng hạn như một trong người duy trì sinh nhai chính không có cư trú trong nước Nhật Bản vào ngày khóa thuế.

⑥  Bản thân học sinh (Xin hãy đánh dấu L vào một trong hai ô vuông như sau, nếu giấy tờ đính kèm là sao chụp thẻ MSCN v.v, thì ア, nếu là giấy chứng minh thuế v.v, thì イ.)

ア Đó là trường hợp hoàn toàn không có người có thẩm quyền làm cha mẹ, hoặc người giám hộ trẻ vị thành niên, hoặc người chủ yếu lo sinh kế.

イ Đó là trường hợp không có người giữ quyền làm cha hoặc mẹ, không có người giám hộ, và cũng không có cả người duy trì sinh kế chính.

- Trường hợp đã đến tuổi thành nhân

- Các trường hợp như: là người vị thành niên nhưng lại có thu nhập để phải chịu thuế cư trú tại địa phương

⑦  Bối lý do sau, không thể đính kèm bản sao chụp Thẻ MSCN. (Xin hãy đánh dấu L vào một trong hai ô vuông như sau, nếu giấy tờ không thể đính kèm là sao chụp thẻ MSCN thì ア, nếu là giấy chứng minh thuế v.v, thì イ hoặc ウ)

ア Trường hợp những vụ như: người có thẩm quyền làm cha mẹ, người giám hộ trẻ vị thành niên, người chủ yếu lo sinh kế, tất cả đều không được chỉ định mã số cá nhân do không có địa chỉ ở Nhật Bản v.v....

イ Trường hợp đối tượng để được xác nhận có thu nhập là chính bản thân học sinh (không có người giữ quyền làm cha hoặc mẹ, người giám hộ cho trẻ vị thành niên hoặc người duy trì sinh kế chính), tuy nhiên học sinh này là vị thành niên và không có thu nhập để mà chịu thuế cư trú

ウ Trường hợp cả người giữ quyền làm cha hoặc mẹ, người giám hộ cho trẻ vị thành niên, người duy trì sinh kế chính và cả học sinh, tất cả đều không bị đóng thuế cư trú vì không ở Nhật trong thời hạn buộc phải đóng thuế.

Xin hãy ghi dấu L vào một trong ① đến ⑦.

Nếu không có được quyền nuôi con và người giám hộ đã được chỉ định, xin vui lòng nhập số lượng người.

Mối liên hệ với em học sinh và tên họ của người bảo hộ có đính kèm bản sao chụp Thẻ MSCN v.v., hoặc giấy chứng minh thuế v.v, (Khi đã đánh dấu "L" ở phần số ⑦), thì không cần nữa)  
Nếu bạn đang nhận hỗ trợ sinh kế vào ngày 1 tháng 1 hiện tại (nếu tháng nộp đơn hoặc thông báo là từ tháng 1 đến tháng 6, thì sẽ tính theo thời điểm ngày 1 tháng 1 của năm trước), hãy đánh dấu L vào ô bên dưới.

氏名 (ふりがな) 番号 太郎	氏名 (ふりがな) 番号 花子
父	母
生年月日 1975年 6月 6日	生年月日 1977年 3月 31日
<input type="checkbox"/> Có nhận tiền hỗ trợ sinh kế.	<input type="checkbox"/> Có nhận tiền hỗ trợ sinh kế.

Xin hãy ghi họ và tên của người bảo hộ (đối tượng kiểm tra thu nhập), quan hệ giữa học sinh và ngày tháng năm sinh.

Xin ghi địa chỉ tỉnh vào thời điểm ngày 1 tháng 1 năm đó, ghi đến市区町村, của những người bảo hộ v.v... ở trên (trường hợp tháng làm đơn xin hoặc khai báo nằm trong khoảng từ tháng 4 đến tháng 6) (Nếu là không có địa chỉ ở Nhật Bản, xin đánh dấu "L" vào ô vuông □).

神奈川県 横浜市 市 区 町 村

神奈川県 横浜市 市 区 町 村

Không có địa chỉ ở Nhật Bản

Không có địa chỉ ở Nhật Bản

Xin hãy ghi địa chỉ tại thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2024 của người nộp bản sao của thẻ my number v.v.,

※ Nếu có sự thay đổi như: thay đổi ngạch thuế <Thuế cư trú địa phương cấp tỉnh> và ngạch thuế <Thuế cư trú địa phương cấp thị xã/xã> do có sự khai báo lại thu nhập, hoặc có việc tu chính ngạch thuế, hoặc sự thay đổi người bảo hộ do ly hôn, đã qua đời, hoặc kết nối cha mẹ nuôi v.v...; thì có thể xảy ra việc thay đổi ngạch chu cấp, do đó nhất định cần phải liên lạc với nhà trường.

**[3. Những điều xác nhận] (Hãy đọc và xác nhận các mục ghi bên dưới, và đánh dấu vào ô vuông □)**

Đồng thời vào việc bổ xung tiền học phí bằng Quỹ Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường Dành Cho Học Sinh THPT-Koko, chúng tôi cũng xin đồng ý ủy nhiệm cho các vị trách nhiệm cơ sở học đường tiến hành các thủ tục hành chính cần thiết trong việc chu cấp của Quỹ Hỗ Trợ Tài Chính Học Đường.

Xin hãy kiểm tra và nhất định ghi dấu L vào.